

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HSST  
Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đặng Quang Hoạch.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:***  
Ông Trừu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **97/2020/TLST-HS** ngày **22/4/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **87/2020/QĐXXST-HS** ngày **22/4/2020**, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lê Huyền C (T), sinh năm: 1993 tại Cà Mau.**

HKTT: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 4/12.

Con ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1969 (đã bỏ nhà đi đâu không rõ) và bà **Trần Thanh T** (đã chết); bị cáo chưa có chồng con.

**Tiền án, tiền sự:** Không.

**Bị giam giữ từ ngày 08/02/2020.**

**2. Họ và tên: Hoàng Thị Thảo L, sinh năm: 1994 tại Đồng Nai.**

HKTT: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông Hoàng Công T, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1972; bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 08/02/2020.

- Người làm chứng: Anh Phạm Mạnh K, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huyền C và Hoàng Thị Thảo L là các đối tượng nghiện ma túy đá, có mối quan hệ yêu đương đồng tính cùng thuê phòng trọ ở chung với nhau tại phòng trọ số 01 thuộc khu 5, ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom do ông Vũ Văn Tuyển làm chủ. Vào khoảng tháng 12/2019, C quen biết đối tượng tên Ton (không rõ lai lịch, địa chỉ), Ton thường đưa ma túy đá cho C để bán kiếm lời, mỗi gói ma túy bán được thì C được hưởng 50.000 đồng. Khi các con nghiện có nhu cầu mua ma túy thì đi đến phòng trọ của C hỏi mua ma túy, C là người trực tiếp lấy ma túy bán và lấy tiền đem cất, C đã bán ma túy cho nhiều đối tượng khác nhau không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể. Khoảng 03 giờ ngày 08/02/2020, Ton đưa cho C 12 gói ma túy để bán, C để cất dưới gối nằm trong phòng trọ. Khoảng 8 giờ ngày 08/02/2020, có 01 đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến phòng trọ của C hỏi mua ma túy, L thấy C đang ngủ nên đã lấy 01 gói ma túy ở dưới gối bán được 100.000 đồng rồi đưa lại cho C. Đến 11 giờ ngày 08/2/2020, C quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của C và L thì L lấy ma túy dưới gối cầm trên tay định đem đi giấu thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 11 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của C, L và dấu mộc Công an xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, 01 điện thoại di động Nokia số sim 0334.930.051 của C và số tiền: 100.000 đồng.

Kết luận giám định ma túy số 240/KLGD-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Phong bì được gửi đến giám định chứa ma túy, có khối lượng là: 2,2045 gam loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 120/CT-VKS-TB ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Lê Huyền C và Hàng Thị Thảo L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng thu giữ:

Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 240/KLGD-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 điện thoại Nokia số sim 0334.930.051 của C dùng để phạm tội và 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính mà có đề nghị Tòa tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng tên Ton đưa ma túy cho C bán, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên C quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng mua ma túy của C và L do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên C quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Huyền C từ 02 năm 06 tháng 03 năm tù; bị cáo Hoàng Thị Thảo L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo C và L không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của C quan điều tra, C quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại C quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng

thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày 08/02/2020 tại phòng trọ số 01 thuộc khu 5, ấp Lộc Hoà, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom của ông Vũ Văn Tuyền, C quan điều tra Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang Lê Huyền C và Hoàng Thị Thảo L có hành vi tàng trữ trái phép: 2.2045 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho các đối tượng nghiên cứu kiếm lời.

Như vậy, có đủ căn cứ và C sở để xác định hành vi của bị cáo Lê Huyền C và Hoàng Thị Thảo L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và là đồng phạm ở mức độ giản đơn, bị cáo C có vai trò cao hơn vì bị cáo là người chủ động đi mua ma túy, L là người giúp sức cho C bán ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 240/KLGĐ-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và sim số 0334.930.051.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia số sim 0334.930.051 của C dùng để phạm tội và 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

[5] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố bị cáo Lê Huyền C, bị cáo Hoàng Thị Thảo L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lê Huyền C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thảo L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 240/KLGD-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và sim số 0334.930.051.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng và 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 và biên lai thu tiền số 01677 ngày 06/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Huyền C, bị cáo Hoàng Thị Thảo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hương**